

Số: 516/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng
Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách
năm 2025;

Thực hiện Kết luận số 821-KL/TU ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban
Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước và phương
án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025;

Xét Báo cáo số 197/BC-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 và dự
kiến kế hoạch năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 1004/BC-KTNS ngày 09 tháng 12
năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận ngày 10 tháng 12 năm
2024 và kết quả biểu quyết của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định Kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025
với các nội dung sau:

1. Tổng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 là **28.781.567**
triệu đồng, bao gồm:

1.1. Vốn ngân sách địa phương: 28.563.840 triệu đồng, trong đó:

- Vốn ngân sách tập trung: 1.040.840 triệu đồng;

- Nguồn thu từ tiền sử dụng đất 27.500.000 triệu đồng;

- Nguồn thu tiền xổ số kiến thiết 23.000 triệu đồng;

1.2. Vốn ngân sách Trung ương: 217.727 triệu đồng.

(Phụ lục số I chi tiết kèm theo)

2. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ kế hoạch vốn đầu tư năm 2025

- Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn được cấp có thẩm quyền quyết định. Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tuân thủ thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 365/2021/NQ-HĐND ngày 29/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025.

- Đáp ứng điều kiện bố trí vốn hàng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công; đảm bảo thời gian bố trí vốn cho dự án theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2024 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân năm 2021, 2022, 2023 và dự kiến giải ngân năm 2024 (bao gồm số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024). Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2025.

- Chỉ thực hiện bố trí vốn cho các dự án khởi công mới sau khi đã hoàn thành thanh toán toàn bộ nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi toàn bộ vốn ứng trước theo quy định.

- Việc bố trí vốn cho từng dự án theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

+ Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, các dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2025, giảm tối đa thời gian bố trí vốn của các dự án so với thời gian bố trí vốn quy định tại khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công (dự án nhóm A không quá 6 năm, nhóm B không quá 04 năm và nhóm C không quá 3 năm);

+ Ưu tiên bố trí đủ vốn theo cam kết cho các dự án trọng điểm theo tiến độ thực hiện dự án;

+ Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại mới bố trí cho các dự án khởi công mới đã đủ thủ tục đầu tư theo quy định.